

Bản án số: 248/2022/HS-PT
Ngày 29-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Xuân Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 210/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 208/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T sinh ngày 27 tháng 9 năm 1979 tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký thường trú: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký tạm trú: tổ 9A, ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn T sinh năm 1954 và bà Bùi Thị M sinh năm 1954; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: quá trình điều tra vụ án, bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tham gia đánh bạc, bị Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 34/QĐ-XPHC ngày 23 tháng 6 năm 2022. Bị cáo tại ngoại cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 bị hại, 01 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T được Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 790173919569, vào ngày 25 tháng 12 năm 2017 và có giá trị đến ngày 25 tháng 12 năm 2027. Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 19 tháng 3 năm 2021, ông Phạm Đăng T điều khiển xe ô tô con biển số 51G – 267.67 lưu thông ở làn đường dành cho xe ô tô trên đường Quốc lộ 1A hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đồng Nai. Đến đoạn đường thuộc khu phố Ngãi Thẳng, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thì gặp xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 351.44 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 51R – 073.31 do anh Vũ Thành C điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước có tín hiệu rẽ phải vào bãi, ông T giảm tốc độ nhường đường cho xe ông C rẽ phải. Cùng lúc này, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 lưu thông cùng chiều phía sau xe ông T, do không làm chủ được tốc độ và không giữ được khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đụng trực tiếp vào đuôi xe ô tô con biển số 51G – 267.67 của ông T, làm xe ô tô con biển số 51G – 267.67 lao về phía trước tiếp tục đụng vào phía sau sơ mi rơ mooc biển số 51R – 073.31. Sau khi xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 của T va chạm xong dừng lại thì tiếp tục bị xe ô tô du lịch màu trắng biển số 50LD – 094.24 do ông Cao Hồng T điều khiển lưu thông cùng chiều phía sau xe T, do không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn nên đụng vào góc trái phía đuôi xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 của T.

Sau tai nạn, xe ô tô biển số 50LD – 094.24 và xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 351.44 kéo theo xe sơ mi rơ mooc biển số 51R – 073.31 rời khỏi hiện trường.

Theo Biên bản dựng lại hiện trường ngày 25 tháng 11 năm 2021 thể hiện như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường thẳng một chiều, mặt đường rải nhựa bằng phẳng. Chiều đường từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Đồng Nai được chia 03 làn xe chạy. Hai làn đường xe ô tô rộng 4m10, làn đường xe mô tô hai bánh rộng 4m50 và phân chia với làn xe ô tô bằng dải phân cách bê tông.

Kết luận định giá tài sản số 145/KLĐG-HĐĐGTS ngày 20 tháng 9 năm 2021, Hội đồng Định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố D kết luận: Xe ô tô con nhãn hiệu: Ford, số loại: Ecosport, màu sơn: trắng, số khung: SBAMGTR53005, số máy: UEJA53005, biển số 51G–267.67 bị hư hỏng với tổng chi phí sửa chữa là 213.510.000đ (hai trăm mười ba triệu, năm trăm mười nghìn đồng).

Kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG-HĐĐGTS ngày 01 tháng 3 năm 2022, Hội đồng Định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự UBND thành phố D kết luận thiệt hại phần sau xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu Isuzu, số loại: NHR55E, màu sơn: trắng, số khung: R55E57100746, số máy: 198048, biển số 51C – 876.44 bị hư hỏng với tổng chi phí sửa chữa là 2.500.00 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kết luận định giá tài sản số 16/KLĐG-HĐĐGTS ngày 01 tháng 3 năm 2022, Hội đồng Định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố D kết luận thiệt hại phần đầu xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu Isuzu, số

loại: NHR55E, màu sơn: trắng, số khung: R55E57100746, số máy: 198048, biển số 51C – 876.44 bị hư hỏng với tổng chi phí sửa chữa là 28.700.00 đồng (hai mươi tám triệu, bảy trăm nghìn đồng).

Kết luận giám định số 180/2021/GĐCH-PC09 ngày 21 tháng 6 năm 2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự (PC09) Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

a. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 và xe ô tô con biển số 51G- 267.67 là: vết trượt xước sơn màu trắng, bám dính màng màu đen (dạng cao su), màu đỏ (dạng nhựa), hằn lún ở nắp ca-pô, ốp cản trước, cánh cửa phải, võ ở cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu rẽ phải phía trước xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu trắng, bám dính chất màu trắng (dạng sơn), hằn lún ở mặt sau bánh xe dự phòng, nắp cốp sau, võ kính chắn gió sau và cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái xe ô tô con biển số 51G -267.67 có chiều từ sau về trước, từ phải qua trái.

Dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng và cong biến dạng ở mặt sau cạnh dưới thùng xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 có chiều từ sau về trước phù hợp với va chạm với phương tiện khác.

Dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng, hằn lún bám dính chất màu xanh, cong biến dạng các chi tiết kim loại ở phần đầu xe ô tô con biển số 51G – 267.67 có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với phương tiện khác.

b. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51C - 876.44 và xe ô tô con biển số 51G – 267.67 là: mặt trước phần đầu bên phải xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 va chạm vào mặt sau phần đuôi bên trái xe ô tô con biển số 51G – 267.67, tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

c. Vị trí va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 và xe ô tô con biển số 51G – 267.67 chiếu xuống mặt đường là khu vực các mảnh vỡ ký hiệu số 4 trên sơ đồ hiện trường.

Kết luận giám định số 23/KLGD-PC09 ngày 05 tháng 7 năm 2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự (PC09) Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tại thời điểm giám định xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 và xe ô tô con biển số 51G - 267.67, xác định:

Hệ thống lái: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Hệ thống phanh: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Kết luận giám định số 436/KL-KTHS ngày 18 tháng 3 năm 2022, Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe ô tô biển số 51C-876.44, xe ô tô biển số 51G-267.67, xe ô tô biển số 50LD-094.24 và xe ô tô biển số 51D-351.44 kéo theo SMRM biển số 51R-073.31 khi tham gia tai nạn giao thông.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã tiến hành điều tra, xác minh, làm rõ nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 và anh Cao Hồng T điều khiển xe ô tô du lịch màu trắng biển số 50LD – 094.24 lưu thông không làm chủ tốc độ, không đảm bảo khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của Nguyễn Văn T gây hư hỏng xe ô tô con biển số 51G – 267.67, thiệt hại 213.510.000 đồng (hai trăm mười ba triệu năm trăm mười nghìn đồng). Hành vi của Cao Hồng T gây thiệt hại cho xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 208/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, bị cáo T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định bị cáo hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải không giữ khoảng cách an toàn gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là phù hợp và không nặng. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, trong quá trình chờ xét xử sơ thẩm bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc và bị Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đủ điều kiện cho bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/HĐTP TANDTC. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 06 giờ 00 phút ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại Quốc lộ 1A, khu phố Ngã Thắng, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 51C – 876.44 không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước dẫn đến va chạm với xe ô tô biển số 51G – 267.67 do ông Nguyễn Đăng T điều khiển gây ra tai nạn giao thông, hậu quả xe ô tô biển số 51G – 267.67 hư hỏng, thiệt hại 213.510.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông, gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, hành vi của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Xét thấy, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là chưa phù hợp, bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo có nhân thân xấu, trong thời gian cho tại ngoại, bị cáo không chấp hành pháp luật, thực hiện hành vi đánh bạc và bị xử phạt vi phạm hình chính, việc không cách ly bị cáo ra ngoài xã hội sẽ gây

nguy hiểm và không đáp ứng được công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương nên không đủ điều kiện cho bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/HĐTP TANDTC của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[6] Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là phù hợp. Đối với việc đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án số: 208/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

